ISSN: 1859-2171
e-ISSN: 2615-9562
TNU Journal of Science and Technology
225(04): 34 - 41

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

Vũ Thị Thủy*, Phạm Thị Huyền
Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, việc truyền bá, giáo dục hệ tư tưởng Mác-Lênin ở Việt Nam phụ thuộc một phần quan trọng vào việc đổi mới nội dụng, phương pháp giảng dạy các môn lý luận chính trị trong các trường đại học, nhằm xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Do đó, luận bàn về vấn đề phương pháp giáo dục Hồ Chí Minh gắn với đổi mới các môn lý luận chính trị đã được nhiều công trình khoa học làm sáng tỏ, song nghiên cứu một cách trực tiếp về vận dụng phương pháp giáo dục Hồ Chí Minh nhằm nâng chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị vẫn chưa có công trình nào. Qua việc phân tích, tổng hợp vấn đề nghiên cứu, chúng tôi đi vào khái quát những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục, qua đó, đưa ra những giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị ở các trường đại học hiện nay để thấy rằng, vấn đề nghiên cứu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng khi mà các trường đại học đang đặt ra yêu cầu cấp bách với tư duy đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có các môn khoa học Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ khóa: *Phương pháp; phương pháp giáo dục; lý luận chính trị; tư tưởng Hồ Chí Minh; đổi mới.*

Ngày nhận bài: 05/02/2020; Ngày hoàn thiện: 26/02/2020; Ngày đăng: 27/3/2020

APPLICATION OF HO CHI MINH IDEAS FOR ADVANCED EDUCATION QUALITY OF TEACHING OF THE POLITICAL THEORIES AT UNIVERSITIES TODAY

Vu Thi Thuy*, Pham Thi Huyen
TNU - University of Education

ABSTRACT

In the process of building socialism, the propagation and education of Marxist ideology in Vietnam depends on an important part of renewing the contents and methods of teaching political theory subjects in the universities. This in order to build human resources to meet the requirements of the country's industrialization and modernization. Therefore, the discussion of Ho Chi Minh's educational method in connection with innovating political theoretical subjects has been clarified by many scientific works, but studied directly on the application of Ho Chi Minh's educational method to improve the teaching quality of political theory subjects has not had any intensive work yet. By analyzing and synthesizing the research issues, we went into generalizing President Ho Chi Minh's instructions on educational method, thereby offering basic solutions to improve the quality of teaching political theory subjects at universities today to see that research issues are particularly important when universities are making urgent demands to innovate teaching methods, including Marxist - Leninist subjects and Ho Chi Minh thought.

Keywords: *Method; educational method; political theory; Ho Chi Minh thought; innovation.*

Received: 05/02/2020; Revised: 26/02/2020; Published: 27/3/2020

* Corresponding author. *Email: vuthuy.dhsptn@gmail.com*

1. Đặt vấn đề

Trên thực tế các môn lý luận chính trị có vai trò rất quan trọng không chỉ giúp cho người học có sự hiểu biết sâu sắc, đầy đủ, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, còn góp phần xây dựng thế giới quan, phương pháp luận; bồi dưỡng nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa; nâng cao tình cảm, ý chí và đạo đức cách mạng cho đối tượng đào tạo là sinh viên các trường đại học, thông qua việc trang bị, củng cố hệ thống những tri thức cơ bản và quy luật nhận thức, quy luật kinh tế, quy luật lịch sử xã hội, để cải tạo hiện thực. Nhưng trong thực tế hiện nay, vị trí các môn học thuộc khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn có khoảng cách không nhỏ giữa lý thuyết và thực tế.

Thực tiễn thế giới và trong nước có nhiều thay đổi, nhưng các môn học này chưa thực sự cập nhật với thực tiễn nên tính thuyết phục đối với người học chưa cao. Một trong những nguyên nhân cơ bản là còn một bộ phận đội ngũ không nhỏ người dạy chưa thật tương xứng với môn học cả về tri thức tổng hợp và phương pháp giảng dạy. Điều đó để lại trong xã hội tâm lý coi thường các môn học này và không đối xử như một khoa học thực sự, kéo dài cho đến ngày nay. Do đó, để nâng cao chất lượng và phượng pháp giảng dạy môn học lý luận chính trị cần có biện pháp khắc phục tình trạng trên, đặc biệt là nhìn lại những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục.

2. Nội dung

2.1. Những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục

2.1.1. Phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm đối tượng, gắn giáo dục vào ứng dụng nghiên cứu khoa học và sản xuất

Thứ nhất, sử dụng phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm của người học

Giáo dục phải đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, đồng thời đảm bảo tính hệ thống, tính vững chắc và liên tục trong quá trình giảng dạy. Hồ Chí Minh luôn luôn yêu cầu việc dạy phải dựa trên năng lực, điều kiện và trình độ của người học.

Người coi đó là cơ sở hàng đầu cho việc phát huy năng lực sáng tạo của mọi người và nâng cao được hiệu quả chất lượng giáo dục. Cho nên, giáo dục phải căn cứ vào đối tượng, điều kiện, hoàn cảnh của người học mà truyền đạt nội dung và bổ sung cách thức giảng dạy cho phù hợp. Người nói: "Bất cứ việc to, việc nhỏ, chúng ta phải xét rõ và làm cho hợp với trình độ văn hóa, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng ham ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng" [1, tr.248]. Muốn cho việc dạy học không xa rời quần chúng, điều kiện cơ bản đối với người thầy giáo là phải bám sát đối tượng, phải đóng giày theo chân chứ không thể khoét chân cho vừa giày. Người thầy phải biết đi sâu đi sát vào quần chúng, tìm hiểu tâm tư của họ, từ đó tìm ra phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng đối tượng.

Mặt khác, Hồ Chí Minh căn dặn cần phải nhớ rằng, vì trình độ của người học không đều nhau nên cần có phương pháp truyền đạt, tài liệu thích hợp với từng hạng. Tài liệu không thích hợp thì học không ích lợi gì. Lớp học nên tổ chức hợp lý, chớ quá đông người, đông quá thì dạy và học ít kết quả, vì trình độ lý luận của người học chênh lệch, nên thu nhận không đều. Trình độ công tác thực tế của người học cũng khác nhau, nên chương trình cũng khác nhau, nếu không sẽ không sát với đối tượng học.

Trên cơ sở đưa ra nguyên tắc phải bám sát đối tượng, Hồ Chí Minh xác định rõ nhiệm vụ của các cấp học và yêu cầu cụ thể, trong đó đối với đại học là:

"*Đại học* thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà". [2, tr.81].

Tuy nhiên, trong giáo dục không chỉ xác định đúng đối tượng mà còn phải tìm hiểu điều kiện, hoàn cảnh dạy và học cụ thể. Để có phương pháp dạy học hiệu quả, thầy giáo phải có tầm nhìn khái quát, sâu sắc, nhạy bén về từng đối tượng với hoàn cảnh khác nhau. Phương pháp giáo dục phải linh hoạt, mềm dẻo phù hợp với từng đối tượng, công việc, trách nhiệm cụ thể của từng người. Chỉ có cách dạy và học như vậy mới phát huy hết khả năng của thầy và khơi dậy được toàn bộ tiềm năng trí tuệ của người học.

Thứ hai, gắn giáo dục văn hóa và kỹ năng vào ứng dụng nghiên cứu khoa học và sản xuất

Từ phương châm giáo dục học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, Hồ Chí Minh chỉ ra rằng phương pháp giáo dục văn hóa, giáo

dục kỹ năng gắn liền với ứng dụng vào nghiên cứu khoa học và sản xuất là phương pháp giáo dục không chỉ để tăng sản phẩm cho xã hội mà chủ yếu để tạo nên những con người toàn diện. Bởi vì, phương pháp này làm cho người học khi ở trường đã biết lao động sản xuất là thế nào, có ý nghĩa gì, đem lại lợi ích ra sao. Mặt khác, việc dạy học sinh kiến thức văn hóa, khoa học gắn với lao động sản xuất sẽ làm người học nhận thức tốt hơn. Sự nhận thức này là nhận thức qua thực nghiệm, bằng tự mình lao động chứ không chỉ hiểu qua sách vở, qua kinh nghiệm của người khác. Sự hiểu biết đó rất sinh động, rất sâu sắc và không bao giờ quên được hoặc khó quên.

Thực tế có thể khẳng định, lý thuyết học được trong trường rất cần thiết, nhưng nếu không đem ra thực tiễn áp dụng, thông qua lao động thì cũng chỉ là mớ kiến thức vô bổ. Hơn nữa, lao động còn như một nhà kiểm duyệt những giá trị của tri thức vừa học, đồng thời củng cố thêm hiểu biết của người học khi họ tham gia vào quá trình lao động. Tính chất hữu ích của phương pháp học tập gắn liền với lao động đã được chứng minh trên thực tế giáo dục đào tạo.

2.1.2. Phương pháp giáo dục phải thiết thực cơ bản, gợi trí thông minh và tính sáng tạo của người học

Thứ nhất, phương pháp giáo dục phải thiết thực cơ bản, rõ ràng, dễ hiểu và không sáo rỗng

Trong huấn thị về công tác huấn luyện học tập (1950), Hồ Chí Minh nhận định: Việc cốt yếu là phải làm cho người học hiểu thấu vấn đề. Khi thực hiện quá trình dạy, người thầy cần chú ý việc gì cũng phải bắt đầu từ gốc, dần dần đến ngọn, từ ít đến nhiều, từ hẹp đến rộng, không thể vội vàng, tham mau, tham nhiều trong một lúc. Hồ Chí Minh nói: Giáo dục cũng phải theo hoàn cảnh, điều kiện. Phải ra sức làm nhưng làm vội không được. Từ đây ra cửa thì thứ nhất là bước thứ nhất, thứ hai mới đến bước thứ hai rồi thứ ba mới đến bước thứ ba. Vội thì ngã. Làm phải có kế hoạch, có từng bước.

Ngoài ra, Hồ Chí Minh còn yêu cầu dạy học phải đạt yêu cầu rõ ràng, dễ hiểu. Quan trọng nhất là cách nói, cách viết. Phải diễn đạt sao cho quần chúng có thể hiểu được, Người nói: Người tuyên truyền bao giờ cũng phải tự hỏi: viết cho ai xem, nói cho ai nghe? Nếu không vậy thì cũng như cố ý không muốn cho người ta nghe, không muốn cho người ta xem. Do đó, chúng ta muốn tuyên truyền thì phải học cách nói của quần chúng mới lọt tai quần chúng. Vì cách nói của dân chúng rất đầy đủ, rất hoạt bát, rất thiết thực mà lại rất giản đơn. Người rất ghét lối tuyên truyền ba hoa, dài dòng rỗng tuếch. Vì có thói sáo rỗng, nên ăn nói hay cầu kỳ, khó hiểu. Và Người đã mỉa mai những người như thế: "Tục ngữ nói "Gẩy đờn tai trâu" là có ý chê người nghe không hiểu. Song những người tuyên truyền mà viết khó hiểu, thì người đó chính là trâu.

Thứ hai, phải gợi trí thông minh và tính sáng tạo của người học

Trường học trong xã hội phong kiến có cách giáo dục kiểu nhồi sọ, bắt học sinh thuộc lòng câu chữ, nhớ rồi tả lại, bắt buộc trí nhớ làm việc một cách máy móc, thiếu sáng tạo. Theo Hồ Chí Minh, trong giáo dục đào tạo, người làm công tác giáo dục phải biết gợi trí thông minh của người học. Ngay trong nhà trường, người cán bộ giáo dục phải buộc người học, dùng trí thông minh, sự suy nghĩ để hiểu biết rộng ra những vấn đề khác. Muốn người học ra trường phát huy được tài năng, tin tưởng vào sức mạnh của chính mình, thấy mình là một người có khả năng sáng tạo, thì nhà trường phải làm sao tạo cơ sở, tạo phương pháp học cho người học, rèn luyện cho họ óc suy nghĩ, phát triển tất cả các kĩ năng suy nghĩ. Nói như vậy để thấy rằng, đối với người học cụ thể hơn là với các sinh viên trong các trường đại học, phổ thông, các môn quá nhiều lại phức tạp, việc vận dụng trí nhớ phải có mức khác nhau, nhưng chủ yếu phải vận dụng trí thông minh. Học khoa học tự nhiên phải học thuộc lòng các định luật, học y phải học thuộc cơ thể học… đối với các môn này không thể không thuộc lòng, vì chúng ta không vẽ ra được theo suy nghĩ của cá nhân. Đối với các môn cần vận dụng trí nhớ thì ta nên khuyến khích người học học thuộc, nhưng có nhiều môn đòi hỏi vận dụng trí thông minh hơn là trí nhớ thì đừng ép người học, vì chúng ta biết bộ não con người hoạt động có giới hạn, không phải cứ bắt nhớ cái gì đều nhớ được cả.

Hồ Chí Minh nhắc các thầy cô giáo cần phát huy tính chủ động của người học, làm cho việc học tập thật thiết thực vui vẻ, không nên câu nệ hình thức, tạo cho họ ý thức tích cực tự mình suy nghĩ, tiếp cận chân lý, phát huy hết tiềm năng và tính sáng tạo trong quá trình học. Người giáo viên hướng dẫn người học phải biết tự động học tập, lấy tự học làm tốt, dạy cho họ biết cách đào sâu suy nghĩ, nêu

cao tác phong độc lập suy nghĩ. Vì đào sâu mới hiểu kỹ, suy nghĩ mới chín chắn, kỹ càng, mạnh dạn đề xuất vấn đề và thảo luận cho đến khi thông suốt, vỡ lẽ. Hồ Chí Minh khuyên các thầy cô giáo phải tuyệt đối chống lối dạy nhồi sọ, không nên bắt người học lúc nào cũng phải học thuộc lòng câu chữ, nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều. Dạy dần dần từ ít đến nhiều, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao, không tham nhiều, không nhồi sọ. Dạy một cách thiết thực lý luận gắn chặt với thực hành. Trong quá trình học phải có thí nghiệm thực hành.

Phương pháp gợi trí thông minh và tính sáng tạo của người học là cơ sở xây dựng những cá nhân có ích, biết cống hiến cho xã hội. Lãng quên hay xem nhẹ phương pháp này chúng ta chỉ có thể tạo ra những con người thụ động, ỷ lại, luôn trông chờ người khác, chẳng có ích gì.

2.1.3. Phương pháp đối thoại làm căn bản và lấy tự học làm gốc

Thứ nhất, phương pháp đối thoại làm căn bản

Theo Hồ Chí Minh, nhà giáo phải học hỏi, biết lắng nghe ý kiến người khác để làm giàu tri thức cho mình. Hơn nữa, trong quá trình dạy và học phải có tinh thần đối thoại, khám phá trên cơ sở sự gợi mở của người dạy và những thắc mắc của người học. Người khẳng định: Về cách học tập, lấy tự học làm gốc, do thảo luận và chỉ đạo giúp vào.

Phương pháp đối thoại không chỉ có vai trò quan trọng trong quá trình dạy và học mà còn được thực hiện trong các buổi thảo luận, hội họp. Bởi Theo Hồ Chí Minh: Trong lúc thảo luận, mọi người được hoàn toàn tự do phát biểu ý kiến, dù đúng hoặc không đúng cũng vậy. Song không được nói gàn, nói vòng quanh. Đó là quan điểm dân chủ, thẳng thắn không nhồi sọ, đúc khuôn để đến với tự do tự tưởng trong nhận thức. Mọi người trong chế độ dân chủ được tự do trình bày ý kiến và tìm kiếm chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hóa ra quyền tự do phục tùng chân lý. Trong thảo luận, mọi người được quyền tự do trình bày chính kiến, quan điểm của mình. Song, mọi người phải biết cách dùng từ sao cho giản dị, dễ hiểu, dễ nhớ nhưng văn phong trong sáng, ý tưởng phong phú sâu sắc. Sự cuốn hút của phong cách diễn đạt là nhân tố hàng đầu của người thuyết giảng, trong đó có nhà giáo, nhà lãnh đạo và nhà quản lý xã hội.

Thứ hai, lấy tự học làm gốc

Hồ Chí Minh chia sẻ, học tập là việc khó khăn nhưng: "Có quyết tâm thì nhất định học được" [3, tr.371]. Thực tế chứng minh, khi người học có ý thức tự nguyện học tập nghĩa là nhận thức được học cho mình, học để nâng cao trình độ nhận thức và hoàn thiện bản thân, sẽ tránh được lối học vẹt, học gạo.

Tự học còn ở chỗ thái độ hiếu học, khiêm tốn, cầu tiến bộ, là ý thức chủ động và tinh thần tự học không biết mệt mỏi, học suốt đời, học ở khắp mọi nơi, mọi đối tượng và bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng người. Tự học để nắm được kho tàng tri thức của nhân loại làm giàu tri thức của mình, biến tri thức thành niềm tin và hành động cụ thể trong cuộc sống hằng ngày.

Tư tưởng tự học của Hồ Chí Minh có thể quy thành năm vấn đề cơ bản:

Thứ nhất, trong việc tự học điều quan trọng hàng đầu là xác định rõ mục đích và xây dựng động cơ học tập đúng đắn. *Thứ hai*, phải tự mình lao động để tạo điều kiện cho việc tự học suốt đời. *Thứ ba*, muốn tự học thành công, phải có kế hoạch sắp xếp thời gian học tập, phải bền bỉ, kiên trì thực hiện kế hoạch đến cùng, không lùi bước trước mọi trở ngại. *Thứ tư*, phải triệt để tận dụng hoàn cảnh, mọi phương tiện, mọi hình thức để tự học. *Thứ năm*, học đến đâu ra sức thực hành đến đó. Đây là một cống hiến rất quan trọng của Hồ Chí Minh vào công tác giáo dục đào tạo ở Việt Nam.

2.1.4. Phương pháp cảm hóa thông qua tình cảm; thực hiện phê bình và tự phê bình

Thứ nhất, phương pháp cảm hóa thông qua tình cảm

Đây là phương pháp giáo dục thông qua tình cảm chân thực, giáo dục không chỉ bằng quy chế, bằng luật pháp, bằng nghệ thuật sư phạm, mà bằng cả tấm lòng.

Công việc của nhà giáo dục không chỉ đơn thuần là truyền đạt tri thức cho người học, mà còn có trọng trách to lớn hơn là xây dựng nhân cách cho họ. Muốn xây dựng được nhân cách của người học, nguyên tắc quan trọng hàng đầu là phải biết trọng nhân cách của họ. Muốn học trò kính trọng, thương yêu thầy, thì thầy phải biết thương yêu, trọng đãi học trò, tôn trọng nhân cách người học. Người thầy đối xử tàn nhẫn, quở phạt, trách mắng quá nặng nề với người học, đặc biệt những trường hợp xúc phạm đến nhân phẩm của người học, sẽ làm người học sợ hãi, không quý mến thầy cô và cuối cùng làm cho hiệu quả giáo dục bị hạn chế. Các thầy cô giáo phải xem đó là sai lầm lớn phải sửa chữa gấp.

Hồ Chí Minh chỉ ra kinh nghiệm, muốn giáo dục người học thành công thì điều đầu tiên đối với người thầy, người quản lý giáo dục là phải có tâm, có yêu thương, quý mến học sinh, có trách nhiệm đối với con người mình giáo dục, tạo được mối quan hệ thân ái, giàu tình người giữa nhà giáo dục và người được giáo dục, giữa thầy và trò. Để có được mối quan hệ đó, các thầy cô giáo phải yêu thương học sinh như những người ruột thịt của mình. Bên cạnh đó cần phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò.

Thứ hai, thực hiện phê bình và tự phê bình

Phương pháp này được Hồ Chí Minh xem là một trong những phương pháp cơ bản trong công tác giáo dục. Mục đích của phương pháp là để học cái hay, tránh cái dở, chứ không phải nói xấu lẫn nhau, khi làm tốt việc phê bình và tự phê bình sẽ phát huy được tính dân chủ và kỷ luật. Học thôi chưa đủ, phải có tinh thần phê bình và tự phê bình, tin tưởng, quan tâm, trách nhiệm nữa. Phương pháp này cũng nhằm xây dựng được khối đoàn kết trong lớp, trong trường, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Đoàn kết trong tư tưởng Hồ Chí Minh là "đoàn kết phải thật sự trăm phần trăm chứ không phải chỉ là đoàn kết miệng" [4, tr.331], không phải đoàn kết hình thức. Người thầy muốn làm tốt nhiệm vụ chăm lo dạy dỗ con em nhân dân thành người công dân tốt, lao động tốt, chiến sĩ tốt, cán bộ tốt, thì phải phối hợp với nhau trong công tác, luôn thi đua và học tập, thật thà tự phê bình và phê bình để cùng nhau tiến bộ mãi.

2.1.5. Phương pháp nêu gương; gắn giáo dục với thi đua

Thứ nhất, phương pháp nêu gương

Trong phương pháp nêu gương, Hồ Chí Minh quán triệt quan điểm nói đi đôi với làm. Nếu nói một đường, làm một nẻo thì không có ý nghĩa tác dụng nào cả. Nêu gương ở đây không qua lời nói, mà bằng những con người, công việc cụ thể. Giá trị của những tấm gương chính là tính cụ thể, thiết thực của nó.

Hồ Chí Minh nhắc nhở mọi người học tập theo tấm gương người khác, đồng thời cũng tự phấn đấu để mình cũng trở thành một tấm gương. Tức là, nói điều gì thì phải làm ngay, làm trước, làm nhiều hơn. Tư tưởng này khi áp dụng vào công việc giáo dục, đòi hỏi nhà giáo dục phải đi tiên phong trong công tác nêu gương. Hồ Chí Minh nhận định: "Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu" [5, tr.492]. Các thầy cô giáo cần nhận thức rõ trách nhiệm của mình, nắm vững tâm lý này của trẻ để có sự điều chỉnh hành vi, cũng như rèn luyện mình cho tốt. Hồ Chí Minh mong muốn để đưa lại cho xã hội nhiều người tốt, có ích, đòi hỏi người già cũng phải là tấm gương và có trách nhiệm dìu dắt, giúp đỡ thế hệ trẻ.

Thực chất với quan điểm này, Hồ Chí Minh làm cho những người già thấy được vị trí vẫn rất quan trọng của mình, tránh quan điểm cực đoan cho rằng người già không còn vai trò gì nữa, tạo ra thói quen cho người già vẫn phải rèn giũa mình dù tuổi tác đã cao, để thực sự là tấm gương sang cho thế hệ trẻ noi theo. Trong công tác giáo dục muốn đạt kết quả thì các nhà giáo dục phải biết kết hợp nhuần nhuyễn phương pháp nêu gương cùng các phương pháp khác, không nên tuyệt đối hóa và xem nó như phương pháp có sức mạnh toàn năng.

Thứ hai, gắn giáo dục với thi đua

Với Hồ Chí Minh, thi đua là một tất yếu và là một sự khác biệt cơ bản của chế độ mới. Thi đua trong chế độ mới đối nghịch với sự cạnh tranh cá lớn nuốt cá bé của chế độ cũ. Người cũng khẳng định thi đua sẽ kích thích người ta lao động, sản xuất, cũng như học tập hăng hái hơn. Vì vậy, người học muốn đạt kết quả học tập tốt, trình độ ngày càng cao hơn thì phải thi đua học. Thi đua phải được phát động dưới sự dẫn dắt của một tổ chức nhất định làm cho phong trào thi đua mang tính định hướng và có mục đích nhất định. Bởi học không bao giờ cùng, học để mãi tiến bộ, càng tiến bộ, càng phải học thêm. Do vậy thi đua không thể chỉ mang tính nhất thời, mà cần được tổ chức thường xuyên và liên tục. Hồ Chí Minh là người đầu tiên phát động phong trào thi đua ở nước ta, Người phát động phong trào ấy trong mọi lĩnh vực, trong đó có giáo dục. Người cho rằng: "Thầy thi đua dạy, trò thi đua học. Thầy và trò thật thà đoàn kết và dùng nhân cách dân chủ (thật thà tự phê bình và phê bình) để giúp đỡ nhau tiến bộ mạnh, tiến bộ mãi" [6, tr.467].

Phương pháp thi đua nếu kết hợp với phương pháp khen thưởng khích lệ chắc chắn sẽ đạt hiệu quả cao hơn, vì phương pháp khen thưởng khích lệ là phương pháp động viên tâm lý người dạy và học một cách hiệu quả. Hồ Chí Minh bao giờ cũng quan tâm đến những việc đã làm được của người khác, đặc biệt là những sáng kiến, kinh nghiệm đi đầu mang tính tiên phong. Trong thi đua, những sáng kiến này thường xuất hiện với tần suất nhanh và nhiều tạo tạo thành động lực cho xã hội phát triển.

Khen thưởng khích lệ không phải là việc làm vui lòng người khác bằng mọi giá, mà là sự nhìn nhận, ghi nhận những cố gắng của người khác với lòng bao dung tin tưởng vào sự cố gắng cùng khả năng của họ. Niềm tin yêu ấy là động lực hướng người khác vươn tới những thành công.

Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục rất phong phú, với nhiều nội dung có giá trị. Trên cơ sở kế thừa chọn lọc những tinh hoa dân tộc, thời đại và đặc biệt được sự soi sáng của các nguyên lý giáo dục Mác - Lênin, tư tưởng của Người về giáo dục đã được phát triển lên một nấc thang mới, với nguyên lý và phương pháp giáo dục mới. Hồ Chủ tịch trở thành người khai sinh nền giáo dục cách mạng của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nền giáo dục theo phương pháp học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn nhằm mục đích đào tạo nên những công dân hữu ích cho đất nước. Những quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Người về giáo dục đã và đang là minh chứng đúng đắn, khoa học và phù hợp với thực tiễn nền giáo dục của nước ta, cho nên cần tiếp tục nghiên cứu và vận dụng sáng tạo trong điều kiện mới hiện nay.

2.2. Những giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị ở các trường Đại học hiện nay theo tư tưởng giáo dục Hồ Chí Minh

Kết luận 94-KL/TW ngày 28-3-2014 của Ban Bí thư đã nhấn mạnh cần "Đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân nhằm tạo bước tiến mới, có kết quả, chất lượng cao hơn, góp phần làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống xã hội" [7, tr.1,2]. Đồng thời, Nghị quyết số 37/NQ-TW, cũng nhấn mạnh sự cần thiết "đổi mới nội dung, chương trình giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn lý luận với thực tiễn, khắc phục sự trùng lắp, khép kín" [8]. Từ quan điểm trên của Đảng, có thể thấy, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy các môn lý luận chính trị nói chung và môn tư tưởng Hồ Chí Minh ở nước ta là một đòi hỏi tất yếu. Theo đó, việc xây dựng những giải pháp cơ bản nhằm vận dụng phương pháp giáo dục Hồ Chí Minh vào nâng cao chất lượng giảng dạy môn lý luận chính trị là việc làm có ý nghĩa cần thiết, mang ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp thiết hiện nay.

2.2.1. Đổi mới nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy

Thứ nhất, đổi mới nội dung chương trình

Đối với các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, việc xây dựng nội dung chương trình, giáo trình không phải là công việc dễ làm và không thể tuỳ tiện. Thực tế, nội dung chương trình các môn lý luận chính trị phụ thuộc vào các yếu tố: sự phát triển về lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay, sự tổng kết thực tiễn, đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá,…việc đánh giá tình hình thế giới, các Nghị quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy rằng, mỗi thời kỳ lịch sử có mục tiêu, nhiệm vụ khác nhau, để có được đội ngũ cán bộ đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi trên từng lĩnh vực, từng ngành, thì công tác đào tạo cũng phải bám sát yêu cầu thực tiễn.

Từ tư tưởng nền tảng của Người, cần phải lưu ý trong việc bố trí, sắp xếp các môn học, cấu tạo chương trình, nội dung các môn học. Nghĩa là, phải học tập lý luận Mác - Lênin, chính trị, thời sự, chính sách, văn hoá, chuyên môn, nghề nghiệp; và phải đặc biệt chú ý lựa chọn những tri thức lý luận chính trị một cách thiết thực, sát hợp với từng đối tượng, từng loại trường đại học và thích hợp với nhu cầu trước mắt và lâu dài của của sự nghiệp giáo dục.

Thứ hai, đổi mới phương pháp giảng dạy

- Học đi đôi với kết hợp nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tiễn

Vận dụng phương pháp giáo dục Hồ Chí Minh về lý luận liên hệ thực tiễn, học đi đôi với hành, trong quá trình giáo dục phải tăng cường cho sinh viên tiếp cận nghiên cứu thực tế, xây dựng phượng pháp luận khoa học và niềm tin vững chắc vào các bộ môn lý luận chính trị. Sinh viên được giảng viên hướng dẫn kỹ năng học lý luận, hiểu sâu và nắm chắc kiến thức lý luận cơ bản, dần dần tự bản thân giải quyết những vấn đề từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp. Không nên tuyệt đối hoá lý luận, mà giảng viên khéo léo xen kẽ những dẫn chứng cụ thể, kết hợp hài hoà những phương pháp khác để sinh viên nắm vững lý luận và thực tiễn.

Giáo dục phải đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đây là một nguyên tắc xây dựng nền giáo dục, vừa là đòi hỏi việc nâng cao hiệu quả giáo dục phục vụ sản xuất và đời sống. Vì vậy, mỗi trường cần chú ý giáo dục khả năng lao động, gắn kiến thức học với ngành nghề sản xuất, từ đó tăng cơ hội tìm kiếm việc làm cho sinh viên sau này.

Phát triển giáo dục đi đôi với tạo điều kiện nghiên cứu khoa học và cơ chế học tập suốt đời là yếu tố quan trọng để tạo ra một xã hội học tập. Việc học không chỉ đối với người được giáo dục mà cả những người làm công tác giáo dục cũng phải học liên tục, nâng cao lý luận và trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Lấy người học làm trung tâm

Để phát huy phương pháp lấy người học làm trung tâm: Đối với một số môn, một số bài chỉ cần giới thiệu những ý chính, đi sâu vào một vài vấn đề, nêu lên quy định sách và tài liệu bắt buộc phải đọc, để người học tự thu hoạch, tự nêu cách xử lý tình huống, v.v..Trong thời gian được giáo dục những bộ môn lý luận chính trị, sinh viên phải được trang bị về phương pháp tiếp nhận lý luận, vận dụng và xử lý thực tiễn để làm cơ sở cho quá trình công tác sau này.

- Cải tiến cách tổ chức lớp học và phương pháp giảng dạy

Với tư duy trước đây, quá trình dạy học các môn lý luận chính trị thì giảng bài là một khâu cơ bản và quan trọng. Nghĩa là, nó được coi là khâu đầu của quá trình giảng dạy, còn hướng dẫn tự học là việc phụ thuộc, có cũng được, không có cũng được, nhiều thầy cô không chú ý. Tuy nhiên, hiện nay cần thực hiện khâu giảng bài sau khâu hướng dẫn tự học bài trước khi nghe giảng. Và lựa chọn phương pháp giảng dạy như thế nào để không làm giảm hoặc "triệt tiêu" tính tích cực tự học của người học, mà tạo ra thêm những tiền đề để học tốt hơn cần phải thực hiện tốt những vấn đề sau:

+ Lượng sinh viên trong buổi học chỉ nên trong khoảng 30 đến 50 người. Điều này đặt ra cần phải có đủ giảng đường và kiên quyết sớm khắc phục bài giảng theo kiểu mít tinh. Số lượng này tạo thuận lợi cho việc sử dụng các phương tiện như bảng, biểu, đèn chiếu cũng như cho phép giảng viên áp dụng đa dạng các phương pháp trong giờ giảng.

+ Thời lượng của một buổi giảng chỉ nên là 2 đến 3 tiết, nếu kéo dài hơn, những tiết sau cả thầy và trò thường căng thẳng, mệt mỏi, kém hiệu quả, cần thay thế bằng môn học khác.

+ Phương pháp tốt nhất thực hiện các tiết giảng là huy động tính tích cực của người học, tạo hưng phấn với cường độ cao, bầu không khí hấp dẫn mọi người tham gia trong giờ giảng.

+ Cần có quy trình của các thao tác trong mỗi tiết giảng và cả buổi giảng với sự hỗ trợ của các phương tiện kỹ thuật hiện đại, tạo không khí thoải mái cho lớp học bằng những câu chuyện trong cuộc sống, những câu hỏi... vừa kích thích sự động não vừa giúp sinh viên ứng dụng kiến thức vào thực tế.

- Kết hợp tổ chức các hình thức phụ khoá, ngoại khoá

Đây là phương pháp học tập bổ sung kiến thức, chứng minh và làm phong phú, sâu sắc hơn cho bài giảng trên lớp mà trong khi giảng bài không thể thực hiện được. Thực hiện được các hình thức phụ khoá, ngoại khoá là một trong những biểu hiện quan trọng của việc nâng cao phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại hoá, đặc biệt với các môn lý luận chính trị với tư duy cố hữu vẫn bị coi là "khô khan", khắc phục tình trạng giảng viên chỉ dừng ở bục giảng. Làm tốt khâu này sẽ bổ sung được lượng kiến thức mới phong phú, làm tăng thêm sức hấp dẫn của môn học, và cuối cùng tạo ra sự chuyển biến vững chắc từ kiến thức thành năng lực và phẩm chất nhân cách.

Một số hình thức phụ khoá, ngoại khoá cụ thể cần thực hiện bao gồm:

+ Nghe báo cáo thực tế chuyên đề;

+ Tổ chức tham quan, khảo sát theo chuyên đề;

+ Tổ chức câu lạc bộ theo chuyên đề;

+ Tổ chức chiếu phim tư liệu theo chuyên đề.

- Chú trọng thảo luận chuyên đề (xêmina).

Vị trí, ý nghĩa của xêmina là kết hợp giải quyết một vấn đề nội dung cụ thể có phương pháp và rèn luyện phương pháp tư duy khoa học cho người học, tập cho sinh viên chuẩn bị những thao tác nghiên cứu khoa học thuộc môn học như xây dựng đề cương, thu thập, xử lý thông tin, tập rèn giữa ngôn ngữ viết và ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết về một vấn đề của môn học.

Việc tổ chức xêmina thường ít hiệu quả vì người hướng dẫn thực hiện phương pháp chỉ là "hội" mà không "thảo". Nói chung là chỉ định một số người đọc những bản chuẩn bị viết sẵn, còn những người khác thường phân làm ba loại: Một số chú ý lắng nghe; một số nói chuyện riêng, còn lại chú ý vào bài chuẩn bị của mình để chờ đến lượt chỉ định; số khác mở tài liệu, báo, tạp chí ra đọc. Nội dung các bài phát biểu lặp lại bài giảng. Còn thầy giáo lại giành thời gian "bổ sung" kiến thức. Nói chung không khí tẻ nhạt. Để khắc phục những hạn chế trên, giảng viên hướng dẫn xêmina phải biết thu hút, lôi cuốn mọi người cùng tham gia, huy động tính tích cực tham gia và sự bày tỏ chính kiến riêng của sinh viên. Cần có sự chuẩn bị thật công phu cho một buổi xêmina cả về tổ chức và nội dung. Nêu vấn đề ra trước để mọi người chuẩn bị và phân chia ra thành những câu hỏi nhánh, chi tiết, chia nhóm, tạo không khí tranh luận giữa các nhóm sinh viên. Giảng viên tổng kết, đánh giá những ý kiến đúng, sai, biểu dương động viên những người học tích cực phát biểu, gợi mở những vấn đề cần nghiên cứu.

- Hướng dẫn sinh viên học tập, ôn tập học phần và thi hết môn

+ Hướng dẫn sinh viên học tập, cần tham gia tích cực vào công việc xây dựng giờ học tốt bằng cách trả lời những câu hỏi của giảng viên đưa ra. Sinh viên trả lời sai hay đúng không quan trọng mà điều cốt yếu là tạo khả năng tiếp cận vấn đề; chủ động trong quá trình nhận thức; tự tạo niềm say mê hứng thú học tập của giảng viên. Tập trung nghe giảng của sinh viên ở trên lớp giúp sinh viên ghi nhận được những kiến thức sau giờ giảng.

Sau khi học một bài, một chương, sinh viên cần tạo thói quen lập đề cương, dàn ý theo cách hiểu của mình, phương pháp này giúp cho sinh viên hiểu kỹ, hiểu sâu những điều đã học, biết vận dụng chúng để thực hiện có kết quả công việc, hình thành kỹ năng tìm tòi các phương án tối ưu để giải quyết các loại bài tập lý thuyết và thực tế; sinh viên phải thường xuyên tự nghiên cứu tài liệu trước và sau khi lên lớp và phải coi trọng sự thống nhất giữa lý thuyết và thực hành.

+ Hướng dẫn sinh viên ôn tập học phần và thi hết môn: Đây là khâu cơ bản, một hình thức và phương pháp đã có từ lâu và được nhiều trường duy trì trong quá trình giảng dạy các môn học lý luận chính trị.

Biên soạn lại phần hướng dẫn ôn tập theo hướng chọn lựa những vấn đề bao gồm cả lý luận cơ bản và thực tiễn, nhưng không có phần đáp án, câu trả lời. Hướng dẫn ôn tập đảm bảo được sự kế thừa và phát triển cả quá trình học phần hoặc môn học.

Hướng dẫn ôn tập một mặt không quá mở rộng vấn đề, nhưng mặt khác cũng không thu hẹp quá nội dung để biến thành "tủ" cho người học.

2.2.2. Xây dựng đội ngũ giảng viên "vừa hồng", "vừa chuyên", đáp ứng yêu cầu của giáo dục đại học

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: giảng viên đều phải có tư tưởng, tình cảm đúng đắn, lành mạnh, trong sáng, có tấm lòng nhiệt thành với nghề nghiệp, có thế giới quan khoa học và nhân sinh quan tiến bộ, để góp phần hình thành thế hệ trẻ theo mục tiêu đào tạo của Đảng. Bất cứ giảng viên nào cũng không ngừng nâng cao sự hiểu biết kiến thức của bộ môn, mở rộng sự hiểu biết kiến thức chung có liên quan đến nội dung bộ môn; có phương pháp giảng dạy tốt, không ngừng hoàn thiện và cải tiến nghiệp vụ sư phạm.

Để truyền đạt hữu hiệu đến sinh viên, ngoài những kĩ năng sư phạm, người thầy cần phải có kiến thức về chuyên ngành để có thể khai triển những lí thuyết và ý tưởng từ nội dung của giáo trình. Những kiến thức này có thể tiếp thu qua nghiên cứu khoa học. Nhưng "hộ chiếu" để làm nghiên cứu khoa học là học vị, học hàm. Do đó, không ngạc nhiên khi thấy các trường đại học phương Tây xem văn bằng tiến sĩ như là một tiêu chuẩn tối thiểu để được bổ nhiệm làm giảng viên hay giáo sư đại học. Một phần lớn các chỉ tiêu về chất lượng giáo dục đại học xoay quanh trình độ của người thầy và nghiên cứu khoa học.

Ở đại học, nghiên cứu khoa học thường do các nghiên cứu sinh cấp thạc sĩ và tiến sĩ thực hiện dưới sự chỉ đạo của các giảng viên và giáo sư. Để đủ tư cách hướng dẫn luận án cấp thạc sĩ và tiến sĩ, giảng viên hay giáo sư phải hội đủ một số điều kiện như có chương trình nghiên cứu tầm cỡ, có cơ sở vật chất sẵn có, và quan trọng hơn là có kinh nghiệm làm nghiên cứu khoa học tầm quốc tế. Vì thế, một tiêu chuẩn quan trọng cần được đặt ra là phần trăm giảng viên và giáo sư có khả năng hướng dẫn luận án cấp thạc sĩ và tiến sĩ.

3. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục vừa là thành quả của sự chắt lọc những tinh hoa văn hoá dân tộc và nhân loại, vừa mang đậm hơi thở của cuộc sống. Do vậy, trong tư duy Hồ Chí Minh, lý luận giáo dục và thực tiễn giáo dục có sự thống nhất hữu cơ, không tách rời nhau. Trong những năm qua, tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục luôn soi sáng sự nghiệp giáo dục ở Việt Nam. Tư tưởng đó không chỉ là cơ sở lý luận cho việc xác định chiến lược đào tạo con người, chủ trương, đường lối chỉ đạo phát triển nền giáo dục Việt Nam của Đảng ta qua các thời kỳ cách mạng, đồng thời, là những bài học, những kinh nghiệm thực tiễn giáo dục hết sức sinh động, thiết thực và hiệu quả đối với người làm công tác giáo dục nói riêng, ngành giáo dục nói chung hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

[1]. *Ho Chi Minh Complete episode*, vol. 5, National Political Publishing House, Hanoi, 2000.

[2]. *Ho Chi Minh Complete episode*, vol. 8, National Political Publishing House, Hanoi, 2000.

[3]. *Ho Chi Minh Complete episode*, vol. 10, National Political Publishing House, Hanoi, 2000.

[4]. *Ho Chi Minh Complete episode*, vol. 11, National Political Publishing House, Hanoi, 2000.

[5]. *Ho Chi Minh Complete episode*, vol. 9, National Political Publishing House, Hanoi, 2000.

[6]. *Ho Chi Minh Complete episode*, vol. 6, National Political Publishing House, Hanoi, 2000.

[7]. Communist party of Vietnam, *Conclusion of the Secretariat on the continuation of innovation in the study of political theory in the national education system (No 94/KL/TW, March 28 th 2014)*, Hanoi, 2014.

[8]. Communist party of vietnam, *Resolution of the Politburo on theoretical work and research directions to 2030 (Resolution No 37/NQ TW, October 09 th 2014)*, Hanoi, 2014.